

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Lê Tiến D – Giám đốc ngân hàng TMCP B - chi nhánh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017)

2. Bà Lê Thị H – Trưởng phòng giám sát hoạt động.

(Theo văn bản ủy quyền số 32/2017/QĐ-LCNTH ngày 20/6/2017)

- *Bị đơn*: 1. Anh Nguyễn Đức H - Sinh năm: 1972

2. Bà Phạm Thị G - Sinh năm: 1973

Cùng HKTT: đường D, phường N, TP T

Cùng chỗ ở hiện nay: đường B, P. Q, TP T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ*: Các bên thống nhất tính đến ngày 14/12/2017, anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị G còn nợ ngân hàng thương mại cổ phần B số 137.381.410đ.

- *Về phương thức thanh toán*: Anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị G sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền gốc và lãi là 137.381.410đ vào 02 đợt như sau:

Đợt 1: Vào ngày 28/02/2018 trả số tiền 50.000.000đ

Đợt 2: Vào ngày 30/03/2018 trả số tiền 87.381.410đ

Nếu anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị G vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo thỏa thuận cam kết trả nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp tại thửa số 477, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ Thôn N, xã Q, thành phố T (nay là phố N, phường Q, thành phố T) theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số AB102382 do UBND TP T cấp ngày 12/01/2005 mang tên ông Nguyễn Đức H, bà Phạm Thị G và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 42015/980/KHCN/BĐ ngày 28/5/2015 để đảm bảo việc thu hồi nợ.

Anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị G tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày 15/12/2017 đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 42015/980 ngày 28/5/2015.

Chấp nhận sự tự nguyện của Ngân hàng thương mại cổ phần B về việc rút khoản tiền lãi quá hạn số tiền là 6.930.896đ.

Về án phí: Anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.553.761đ. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.300.000đ theo biên lai thu số 4388 ngày 06/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*

- *VKSND TPTH;*

- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tươi